

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày 13 tháng 4 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH K**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thành Trung**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Nguyễn Nam Lương**;

- Bà **Phạm Thị Thúy**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh K.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh K tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đình Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh K, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2022/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Khiêm, sinh năm: 1991, tại: Cam Ranh, Khánh Hòa (nay là Cam Lâm, Khánh Hòa) ; nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Cam Phước T, huyện CL, tỉnh K; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Không rõ, họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thu Hà; chưa có vợ, con.

Tiền án: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 48/2019/HS-ST ngày 15 tháng 10 năm 2019, Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh K xử phạt Nguyễn Hoàng Khiêm 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06 tháng 4 năm 2021.

Tiền sự: Tại Quyết định số 06/QĐ-TA ngày 08 tháng 01 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hoàng Khiêm với thời hạn 02 (hai) năm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong quyết định ngày 06 tháng 01 năm 2020.

Nhân thân:

- Tại Quyết định số 05/QĐ-XPVPHC ngày 03 tháng 8 năm 2019, Công an xã Cam Phước T, huyện CL tỉnh, Khánh Hòa xử phạt Nguyễn Hoàng Khiêm 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất

ma túy.

- Tại Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2019, Ủy ban nhân dân xã Cam Phước T, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Nguyễn Hoàng Khiêm với thời hạn 03 (ba) tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Đào H**, sinh năm: 1947; nơi cư trú: Tổ dân phố Thuận Phát, phường Cam Thuận, thành phố C, tỉnh K.

Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông **Mai Trung H1**, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Thôn Văn Thủy 1, xã Cam Phước T, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà **Nguyễn Thị Thu D**, sinh năm: 1969; nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Cam Phước T, huyện CL, tỉnh K.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng Khiêm đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích thì tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 25 tháng 10 năm 2021, Khiêm điều khiển xe mô tô biển số 79N3-9529 chở Mai Trung H1 đi từ nhà Khiêm (thôn Tân Lập, xã Cam Phước T, huyện CL, tỉnh K) chơi. Khi đến khu vực đất trống của ông Nguyễn Văn K (tổ dân phố Lộc Hải, phường Cam Lộc, thành phố C, tỉnh K), thấy có nhiều tấm tôn bằng kim loại của ông Đào H thì nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khiêm nói Hoàng đứng cạnh giới rồi đến khiêng 05 (năm) tấm tôn bằng kim loại để lên xe mô tô chuẩn bị chở đi bán thì bị Công an phường Cam Lộc phát hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 115/HĐĐG ngày 26 tháng 11 năm 2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố C kết luận: 05 tấm tôn của ông Đào H bị chiếm đoạt có giá trị 614.700 đồng (sáu trăm mười bốn nghìn bảy trăm đồng).

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKSCR-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh K truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Khiêm về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Kết tội bị cáo Nguyễn Hoàng Khiêm theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù, sau khi đã cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

+ Không xem xét giải quyết về bồi thường, bồi hoàn giữa bị cáo với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, do không có ai yêu cầu bồi thường, bồi hoàn.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng Khiêm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

1.1. Những vấn đề phải chứng minh trong vụ án đã được cơ quan điều tra làm rõ; các chứng cứ của vụ án đã được Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập đầy đủ; hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

1.2. Bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, nhưng sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2]. Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, Nguyễn Hoàng Khiêm đã khai nhận những hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố C, tỉnh K đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, trong khi đang có tiền án chưa được xóa án tích về tội “Trộm cắp tài sản” Nguyễn Hoàng Khiêm lại tiếp tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Đào H 05 (năm) tám tôn có trị giá 614.700 đồng (sáu trăm mười bốn nghìn bảy trăm đồng). Hành vi đó của bị cáo đã đủ các yếu tố cần thiết cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự xã hội; bản thân bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý hành chính nhưng không tích cực tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân tốt. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi trả cho bị

hại. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà tích cực cải tạo trở thành công dân tốt.

Đối với Mai Trung H1 là người có hành vi giúp sức cho Nguyễn Hoàng Khiêm chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp Hoàng không có tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản; đồng thời, Hoàng cũng đã được xóa án tích đối với các bản án mà Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm và thành phố C đã kết án Hoàng về tội “Trộm cắp tài sản” vào năm 2016, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mai Trung H1 là có căn cứ.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Khiêm phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 173; các Điểm h, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Khiêm,

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Khiêm 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng Khiêm phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13 tháng 4 năm 2021); bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh K xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh K;
- VKSND tỉnh K;
- Sở Tư pháp tỉnh K;
- VKSND thành phố C;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố C;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố C;
- Chi cục THA dân sự thành phố C;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Trung

